

Số: 60/NQ-HĐND

Phú Hòa, ngày 20 tháng 12 năm 2023

**NGHỊ QUYẾT**

**Về Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội năm 2024**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN PHƯỜNG PHÚ HÒA KHÓA XII –  
KỲ HỌP THỨ MƯỜI HAI (KỲ HỌP THƯỜNG LỆ CUỐI NĂM)**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Xét Tờ trình số 149/TTr-UBND ngày 18/12/2022, của Ủy ban nhân dân phường Phú Hòa; Báo cáo thẩm tra của ban Kinh tế - xã hội và ý kiến đóng góp của đại biểu Hội đồng nhân dân phường;

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Hội đồng nhân dân phường tán thành nội dung đánh giá tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023; phương hướng, nhiệm vụ và các chỉ tiêu, giải pháp chủ yếu năm 2024 nêu trong báo cáo của Ủy ban nhân dân phường đồng thời quyết nghị như sau:

**I. Về thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023**

Năm 2023, Ủy ban nhân dân phường đã tập trung chỉ đạo và tổ chức thực hiện đạt được kết quả trên các lĩnh vực như sau:

**Về kinh tế:**

Tổng thu: 38.434.148.443 đồng/27.999.000.000 đồng, đạt 137,27% so với chỉ tiêu thành phố giao. Trong đó, thu mới là 7.553.821.166 đồng/5.066.000.000 đồng đạt 149,11% chỉ tiêu <sup>(1)</sup>; thu bổ sung ngân sách cấp trên: 22.503.000.000đ/22.933.000.000đ, đạt 98,12%; Thu chuyển nguồn năm trước: 7.286.000.000đ; Thu kết dư ngân sách năm trước: 1.091.120.758 đồng.

Tổng chi: 27.442.949.949đ/27.999.000.000 đồng, đạt 98,55% so với chỉ tiêu thành phố giao. Trong đó: chi thường xuyên là 19.474.949.949

<sup>1</sup> Thu phí, lệ phí: 173.466.000đ/180.000.000đ, đạt 96,36%; Thu phí, lệ phí môn bài: 58.109.400đ/11.000.000đ, đạt 528,27%; Thu phí, lệ phí trước bạ: 534.088.509đ/112.000.000đ, đạt 476,86%; Thu thuế phi nông nghiệp: 4.469.985.001đ/4.033.000.000đ, đạt 110,84%; Thu khác: 1.049.045.000đ/730.000.000đ, đạt 193,02%

đồng/19.075.000.000 đồng, đạt 102,10%. Chi đầu tư XDCB đạt là: 7.968.000.000 đồng /8.035.000.000 đồng đạt 99,17%.

UBND phường cơ bản triển khai đạt hiệu quả các nội dung có liên quan; trong đó ước thực hiện vượt và đạt 28/28 chỉ tiêu.

*(Kèm theo phụ lục 1)*

## **II. Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024**

### **1) Mục tiêu tổng quát**

Tiếp tục phát triển kinh tế - xã hội theo hướng tăng trưởng ổn định và bền vững; chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng Thương mại, dịch vụ - Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp - Nông nghiệp đô thị, chú trọng tăng trưởng tỷ lệ dịch vụ nhất là dịch vụ chất lượng cao, đảm bảo kinh tế tăng trưởng bền vững; phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội gắn với chỉnh trang đô thị, bảo vệ môi trường, phát triển đô thị tăng trưởng xanh, thông minh. Thực hiện chu đáo công tác chăm lo an sinh xã hội, chăm sóc sức khỏe nhân dân và từng bước nâng cao chất lượng sống của người dân. Tiếp tục thực hiện cải cách hành chính, sắp xếp tổ chức, bộ máy hoạt động hiệu lực, hiệu quả, phòng chống tham nhũng, lãng phí, nâng cao tính minh bạch, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, nhà đầu tư ổn định và phát triển kinh tế. Chú trọng công tác đảm bảo an sinh xã hội, chăm lo, hỗ trợ kịp thời cho các đối tượng chính sách, người dân gặp khó khăn. Bảo đảm quốc phòng - an ninh, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội.

### **2) Chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội chủ yếu (29 chỉ tiêu)**

*(Có phụ lục kèm theo)*

### **3) Một số nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu**

#### **3.1. Về kinh tế**

- Tiếp tục phát triển thương mại - dịch vụ. Tạo điều kiện cho các thành phần kinh tế phát triển theo hướng sản xuất hàng hóa, đảm bảo môi trường, tạo việc làm cho lao động góp phần nâng cao đời sống của nhân dân, tăng hộ khá, giàu, giảm hộ nghèo.

- Chỉ đạo thực hiện các giải pháp tích cực nhằm đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu thu, chi ngân sách nhà nước năm 2024; hạn chế các khoản chi phát sinh ngoài kế hoạch; triệt để thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí.

- Tuyên truyền vận động nông dân chuyển đổi cây trồng, vật nuôi phù hợp với nông nghiệp đô thị; sản xuất nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa. Chủ động thực hiện các giải pháp phòng chống thiên tai, nạo vét, khai thông dòng chảy, thực hiện kiên cố hóa hệ thống suối, kênh, mương, rạch trên địa bàn theo phân kỳ hợp lý.

#### **3.2. Đầu tư xây dựng và phát triển đô thị**

- Phối hợp, hỗ trợ triển khai thực hiện các dự án do cấp trên làm chủ đầu tư. Đẩy nhanh tiến độ thi công và đảm bảo chất lượng các công trình phúc lợi do phường làm chủ đầu tư; tiếp tục thực hiện phương châm Nhà nước và nhân dân cùng làm.

- Chuẩn bị các bước theo trình tự thủ tục cần thiết để triển khai thực hiện các công trình dự án tạo động lực, điểm nhấn nổi bật cho phường trong việc xây

dựng và phát triển đô thị theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường lần thứ XVII, gắn với Kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021-2025.

### **3.3. Về văn hóa – xã hội**

- Thực hiện có hiệu quả chính sách an sinh xã hội gắn với phát triển kinh tế - xã hội và triển khai thực hiện chương trình giảm nghèo 2024; công tác giới thiệu và giải quyết việc làm cho người lao động đạt chỉ tiêu đề ra. Phối hợp giải quyết kịp thời các vụ tranh chấp lao động tập thể, đình, lãn công. Nâng cao chất lượng công tác phòng chống tệ nạn xã hội.

- Tiếp tục thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; phong trào văn hoá, văn nghệ quần chúng. Đầu tư xây dựng và sử dụng có hiệu quả thiết chế văn hoá - thể thao trên địa bàn; tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động văn hóa và dịch vụ văn hóa.

- Tổ chức tuyên truyền, thông tin kịp thời chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các chỉ đạo điều hành của chính quyền địa phương và các sự kiện nổi bật của Tỉnh đến các tầng lớp nhân dân. Nâng cao chỉ số cải cách hành chính; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý Nhà nước, đảm bảo an toàn thông tin mạng; tăng cường công tác tuyên truyền, kiểm tra, giám sát công tác cải cách hành chính của các phường; nhân rộng các điển hình tiên tiến về cách nghĩ, cách làm trong cải cách hành chính.

### **3.4. Về quốc phòng – an ninh**

- Bảo đảm giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội; đặc biệt là đảm bảo an toàn tuyệt đối trong thời gian diễn ra các ngày lễ, Tết. Phát huy hiệu quả sự phối hợp giữa công an với quân sự trong thực thi nhiệm vụ. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác QP-AN. Thường xuyên tuần tra kiểm soát, xử lý kiên quyết các hành vi vi phạm Luật Giao thông đường bộ, đảm bảo trật tự an toàn giao thông, trật tự đô thị. Nghiên cứu, đề ra các giải pháp hiệu quả để giải quyết các điểm thường xuyên xảy ra ùn tắc giao thông trên địa bàn phường; công tác quản lý nhà nước đối với công tác phòng cháy, chữa cháy, đặc biệt ở các khu vực có nguy cơ cháy nổ cao, các khu dân cư, chợ, công trình trọng điểm, cao tầng... Kịp thời phát hiện, nhân rộng mô hình tự quản hiệu quả về an ninh trật tự, các câu lạc bộ phòng chống tội phạm trong nhân dân, xây dựng lực lượng công nhân xung kích góp phần đảm bảo an ninh trật tự trong doanh nghiệp. Thực hiện tốt công tác tuyển chọn và gọi thanh niên nhập ngũ đảm bảo đúng pháp luật và chỉ tiêu được giao.

**Điều 2.** Trên cơ sở các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp phát triển kinh tế - xã hội năm 2024, giao Ủy ban nhân dân phường Phú Hoà chỉ đạo các ban, ngành phường xây dựng kế hoạch, chương trình cụ thể thực hiện thắng lợi Nghị quyết.

**Điều 3.** Thường trực HĐND phường, các Ban HĐND, các nhóm đại biểu và đại biểu Hội Đồng Nhân Dân giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Hội đồng nhân dân phường đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam phường và các tổ chức thành viên giám sát phối hợp vận động quần chúng nhân dân tích cực tham gia thực hiện thắng lợi các mục tiêu Nghị quyết đã đề ra.



Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân phường khóa XII, nhiệm kỳ 2021 – 2026, kỳ họp thứ mười hai (kỳ họp thường lệ cuối năm 2023) thông qua ngày 20 tháng 12 năm 2023 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

**Nơi nhận:**

- TT HĐND; UBND thành phố;
- Phòng Nội vụ thành phố;
- TT Đảng ủy, TT HĐND phường;
- UBND phường;
- Đại biểu HĐND phường;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Phan Công Khanh**

PHỤ LỤC 1

Kết quả thực hiện chỉ tiêu Kinh tế xã hội - Quốc phòng An ninh năm 2023  
(Kèm theo Nghị quyết số 60/NQ-HĐND ngày 20/12/2023 của HĐND phường Phú Hòa)

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Chỉ tiêu Nghị quyết nhiệm kỳ 2020 - 2025	Chỉ tiêu NQ 104-NQ/ĐU năm 2023	Chỉ tiêu NQ HĐND năm 2023	Chỉ tiêu KH UBND năm 2023	Kết quả thực hiện	Đánh giá (đạt, vượt, không đạt)
<b>A. Các chỉ tiêu theo nghị quyết của Đảng</b>								
1	Thu ngân sách	%	Đạt chỉ tiêu thành phố giao	100%	100%	100%	137.27%	Vượt
2	Chi ngân sách	%	Đạt chỉ tiêu thành phố giao	97%	97%	97%	98%	Vượt
3	Xây dựng chỉnh trang đô thị: thi công các công trình chỉnh trang đô thị - công trình giao thông trên địa bàn phường theo phân cấp quản lý; duy tu các công trình xuống cấp, công thoát nước do phường quản lý và hệ thống các biển báo, cọc tiêu trên địa bàn	%	100%	100%	100%	100%	100%	Đạt
4	Các tiêu chí văn minh đô thị	%	100%	100%	100%	100%	100%	Đạt
5	Tỷ lệ Hộ dân được sử dụng nước sạch, nước hợp vệ sinh	%	100%	100%	100%	100%	100%	Đạt
6	Tỷ lệ Hộ dân hợp đồng tiêu hủy rác thải sinh hoạt	%	98%	99%	99%	99%	99%	Đạt
7	Tỷ lệ thu gom rác thải sinh hoạt trên toàn phường	%	98%	99%	99%	99%	99%	Đạt
8	Tỷ lệ Đầu nôi thu gom nước thải sinh hoạt	%	80%	80%	80%	80%	103.18%	Vượt
9	Tỷ lệ Hộ dân được sử dụng điện quốc gia	%	100%	100%	100%	100%	100%	Đạt
10	Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng	%	dưới 3%	2.20%	2.20%	2.20%	2.20%	Đạt
11	Giảm tỷ lệ trẻ em béo phì	%	10.40%	10.40%	10.40%	10.40%	6.60%	Vượt
12	Chỉ tiêu Tham gia BHYT	%	85%	85%	85%	85%	94,1%	Vượt
13	Mức sinh thay thế, giảm tỷ suất sinh	0%	Dưới 0,3%	Dưới 0,3%	Dưới 0,3%	Dưới 0,3%	Dưới 0,3%	Đạt
14	Cơ quan đạt cơ quan văn hoá	%	100%	100%	100%	100%	100%	Đạt
15	Tỷ lệ hộ dân treo cờ các ngày lễ	%	98%	97.50%	97.50%	97.50%	99.10%	Vượt
16	Tỷ lệ hộ gia đình văn hóa	%	98%	97% trở lên	97% trở lên	97% trở lên	99.20%	Vượt
17	Tỷ lệ khu phố văn hóa	%	90%	90% trở lên	90% trở lên	90% trở lên	100%	Vượt
18	Tỷ lệ nhà trọ văn hóa	%	90%	97% trở lên	97% trở lên	97% trở lên	99.17%	Vượt
19	Tỷ lệ người luyện tập TDTT thường xuyên	%	40%	trên 36%	trên 36%	trên 36%	38.60%	Vượt
20	Tỷ lệ hộ gia đình thể thao luyện tập thể dục thể thao thường xuyên	%	35%	Trên 31%	Trên 31%	Trên 31%	33.70%	Vượt
21	Giảm số hộ nghèo đạt chỉ tiêu trên giao	%	100%	100%	100%	100%	200%	Vượt
22	13 chỉ tiêu xã, phường phù hợp với trẻ em	%	100%	100%	100%	100%	100%	Đạt
23	Nâng cao chất lượng hoạt động Ban vì sự tiến bộ phụ nữ và bình đẳng giới	%	100%	100%	100%	100%	100%	Đạt
24	Phường lành mạnh không gia tăng đối tượng ma túy mới	%	100%	100%	100%	100%	100%	Đạt
25	Thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở	%	100%	100%	100%	100%	100%	Đạt
26	Xây và sửa chữa nhà tình nghĩa, nhà Đại đoàn kết đạt chỉ tiêu trên giao	%	100%	100%	100%	100%	100%	Đạt
27	Tỷ lệ cơ sở gây ô nhiễm môi trường được xử lý	%	100%	100%	100%	100%	100%	Đạt
28	Tỷ lệ giao quân, xây dựng lực lượng dân quân, dân phòng, bảo vệ dân phố	%	100%	100%	100%	100%	100%	Đạt





**PHỤ LỤC 2**  
**Chỉ tiêu về Kinh tế xã hội – Quốc phòng an ninh năm 2024**

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Chỉ tiêu
<b>I. Chỉ tiêu về thu chi – ngân sách</b>			
1	Thu ngân sách	%	100
2	Chi ngân sách	%	97 trở lên
<b>II. Chỉ tiêu về quản lý đô thị</b>			
3	Xây dựng chính trang đô thị: thi công các công trình chính trang đô thị - công trình giao thông trên địa bàn phường theo phân cấp quản lý; duy tu các công trình xuống cấp, công thoát nước do phường quản lý và hệ thống các biển báo, cọc tiêu trên địa bàn	%	100
4	Các tiêu chí văn minh đô thị	%	100
<b>III. Chỉ tiêu về quản lý đất đai, bảo vệ môi trường</b>			
5	Tỷ lệ Hộ dân được sử dụng nước sạch, nước hợp vệ sinh	%	100
6	Tỷ lệ Hộ dân hợp đồng thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt	%	99
7	Tỷ lệ thu gom rác thải sinh hoạt trên toàn phường	%	100
8	Tỷ lệ Đầu nối thu gom nước thải sinh hoạt giai đoạn 2	%	20
9	Tỷ lệ Hộ dân được sử dụng điện quốc gia	%	100
10	Tỷ lệ cơ sở gây ô nhiễm môi trường được phát hiện và xử lý	%	100
<b>IV. Chỉ tiêu về văn hóa – xã hội</b>			
11	Mức sinh thay thế, tăng tỷ suất sinh	‰	Dưới 0,1
12	Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng	%	2,2
13	Giảm tỷ lệ trẻ em béo phì	%	10,4
14	Chỉ tiêu Tham gia BHYT, BHXH	%	98,7 trở lên
15	13 chỉ tiêu xã, phường phù hợp với trẻ em	%	100
16	Nâng cao chất lượng hoạt động Ban vì sự tiến bộ phụ nữ và bình đẳng giới	%	100
17	Giảm số hộ nghèo đạt chỉ tiêu trên giao	%	100
18	Cơ quan đạt cơ quan văn hoá	%	100

19	Tỷ lệ hộ dân treo cờ các ngày lễ	%	98,5
20	Tỷ lệ hộ gia đình văn hóa	%	98,6 trở lên
21	Tỷ lệ khu phố văn hóa	%	99 trở lên
22	Tỷ lệ nhà trọ văn hóa	%	99,6 trở lên
23	Tỷ lệ người luyện tập TDTT thường xuyên	%	trên 39,5
24	Tỷ lệ hộ gia đình thể thao luyện tập thể dục thể thao thường xuyên	%	Trên 35
25	Thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở	%	100
26	Xây và sửa chữa nhà tình nghĩa, nhà Đại đoàn kết đạt chỉ tiêu trên giao	%	100
<b>V. Chỉ tiêu về quốc phòng an ninh</b>			
27	Tỷ lệ kéo giảm các loại tội phạm từ 5% trở lên	%	5
28	Phường lãnh mạnh kịp thời phát hiện và xử lý các trường hợp ma túy mới	%	100
29	Tỷ lệ giao quân, xây dựng lực lượng dân quân, dân phòng, bảo vệ dân phố	%	100